

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU CON NGƯỜI



KỶ YẾU TÓM TẮT HỘI THẢO

**NHỮNG VẤN ĐỀ TRONG BẢO ĐẢM QUYỀN CON NGƯỜI
Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA
VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ**

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

HÀ NỘI - 2021

MỤC LỤC
(Theo ABC)

STT	Tên bài viết	Tác giả	Tr.
1.	BẢO ĐẢM QUYỀN TIẾP CẬN CÔNG LÝ CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HOÁ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ	<i>CN. Trần Mộng Bình</i> <i>Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao TP. Hồ Chí Minh</i>	3
2.	ĐẢM BẢO QUYỀN VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	<i>TS. Lê Đan Dung</i> <i>Viện Nghiên cứu Con người</i> <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	4
3.	BẢO ĐẢM QUYỀN THÀNH LẬP, HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIẾN BỘ XUYỀN THÁI BÌNH DƯƠNG	<i>TS. Đào Mộng Điệp</i> <i>Trường Đại học Luật, ĐH Huế</i>	5
4.	“QUYỀN ĐƯỢC LÃNG QUÊN” TRONG TOÀN CẦU HÓA 4.0	<i>TS. Trần Thị Hồng Hạnh</i> <i>Viện Quyền con người</i> <i>Học viện CTQG Hồ Chí Minh</i>	6
5.	THỰC TRẠNG THỂ CHẾ PHÁP LÝ VỀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN QUYỀN ĐƯỢC SỐNG TRONG MÔI TRƯỜNG TRONG LÀNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	<i>TS. Bùi Đức Hiển</i> <i>Viện Nhà nước và pháp luật</i> <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	7
6.	MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ ĐẢM BẢO QUYỀN CỦA NGƯỜI ĐỒNG GIỚI TRONG HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	<i>NCS. Lê Mạnh Hùng</i> <i>Viện Nghiên cứu Con người</i> <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	8
7.	QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG TRÊN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM	<i>TS. Đào Thị Minh Hương</i> <i>Viện Nghiên cứu Con người</i> <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	9
8.	VẤN ĐỀ QUYỀN CON NGƯỜI TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID - 19 Ở VIỆT NAM	<i>ThS. Nguyễn Thị Huệ</i> <i>Viện Nghiên cứu Con người</i> <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	10
9.	MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ BẢO ĐẢM QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN, TỰ DO BÁO CHÍ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	<i>Lê Thị Tố Lam</i> <i>Viện Nghiên cứu Con người</i> <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	11
10.	ĐA DẠNG VĂN HÓA VÀ ĐẢM BẢO QUYỀN VĂN HÓA – MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	<i>TS. Nguyễn Thị Lê</i> <i>Viện Nghiên cứu Con người</i> <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	12
11.	MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHÍNH SÁCH VỀ QUYỀN CỦA LAO ĐỘNG NỮ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	<i>ThS. Nguyễn Thị Nga</i> <i>Viện Nghiên cứu Con người</i> <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	13

12.	BẢO VỆ QUYỀN CỦA NẠN NHÂN CỦA NẠN BUÔN BÁN NGƯỜI: NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI PHÁP LUẬT VÀ VIỆC THỰC THI PHÁP LUẬT TẠI VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA VÀ ĐẠI DỊCH COVID	<i>ThS. Phan Thanh Thanh Viện Nghiên cứu Con người Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	14
13.	TƯ TƯỞNG VỀ QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM TRONG XÃ HỘI TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI	<i>TS. Vũ Thị Thanh Viện Nghiên cứu Con người Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	15
14.	HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT NHẪM BẢO ĐẢM QUYỀN CỦA NGƯỜI BỊ BẠO LỰC GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	<i>ThS. Nguyễn Thị Thắm Viện Nghiên cứu Con người Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	16
15.	CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHẪM BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG SỐNG NGƯỜI CAO TUỔI TRONG BỐI CẢNH GIÀ HÓA DÂN SỐ HIỆN NAY	<i>TS. Đoàn Kim Thắng Viện Xã hội học Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	17
16.	THAM GIA XÃ HỘI CỦA NGƯỜI CAO TUỔI Ở NÔNG THÔN HIỆN NAY TỪ HƯỚNG TIẾP CẬN QUYỀN CON NGƯỜI : NGHIÊN CỨU TẠI XÃ VEN ĐÔ HÀ NỘI	<i>ThS. Đoàn Phương Thúy Viện Xã hội học Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	18
17.	PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN DỰA TRÊN CƠ SỞ QUYỀN CON NGƯỜI: NHỮNG GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VẬN DỤNG TIẾP CẬN DỰA TRÊN QUYỀN VÀO NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI	<i>TS. Phạm Thị Tĩnh Viện Nghiên cứu Con người Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	19
18.	TIẾP CẬN GIÁO DỤC MẦM NON CỦA TRẺ EM TRONG GIA ĐÌNH LAO ĐỘNG DI CƯ LÀM VIỆC TRONG KHU CÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH BẮC NINH HIỆN NAY: MỘT VÀI PHÂN TÍCH TỪ HƯỚNG TIẾP CẬN QUYỀN	<i>TS. Nguyễn Đình Tuấn Viện Nghiên cứu Con người Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	20

BẢO ĐẢM QUYỀN TIẾP CẬN CÔNG LÝ CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HOÁ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Trần Mộng Bình

Trường đại học Sư phạm Thể dục Thể thao TP. Hồ Chí Minh

Tóm tắt

Quyền tiếp cận công lý là một quyền rất quan trọng của con người, phù hợp với Tuyên ngôn quốc tế về quyền con người, Công ước về các quyền dân sự, chính trị. Người khuyết tật là nhóm người dễ bị tổn thương được pháp luật Việt Nam bảo đảm quyền tiếp cận công lý của mình thông qua các quy định của Luật người khuyết tật, Luật trợ giúp pháp lý, Bộ luật Hình sự, v.v phù hợp với Công ước về quyền của người khuyết tật (2007). Tuy nhiên, quyền tiếp cận công lý của người khuyết tật vẫn còn tồn tại một số hạn chế và bất cập. Trong bài viết này tác giả luận bàn về quyền tiếp cận công lý, thực trạng thực hiện bảo đảm và đưa ra một số giải pháp giúp đảm bảo tốt hơn quyền tiếp cận công lý của người khuyết tật ở Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.

Từ khoá: quyền tiếp cận công lý, người khuyết tật

ĐẢM BẢO QUYỀN VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. Lê Thị Đan Dung

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Phát triển con người là việc mở rộng cơ hội của mọi người để phát huy hết tiềm năng và tận hưởng các quyền tự do, chứ không chỉ đơn giản là tăng mức thu nhập của con người. Từ góc độ này, văn hóa là một phương tiện để mở rộng các lựa chọn và quyền tự do của con người, nhưng cũng là sự thụ hưởng: tự nó là một quyền tự do phải được đảm bảo bởi các quá trình phát triển. Để đảm bảo tính công bằng, hiệu quả của phát triển con người, phát triển con người cần chú ý đến đa dạng văn hóa và đảm bảo quyền văn hóa/tự do văn hóa của mỗi người, mỗi cộng đồng, mỗi quốc gia. Trong mối liên hệ với phát triển con người, quyền văn hóa là một khía cạnh quan trọng của tự do con người, là trọng tâm của khả năng con người sống như họ muốn và có cơ hội lựa chọn trong số những lựa chọn mà họ có — hoặc có thể có. Bài viết trình bày một số vấn đề lý luận về quyền văn hóa trong mối quan hệ với phát triển con người cũng như một số vấn đề thực tiễn về quyền văn hóa và đảm bảo quyền văn hóa ở Việt Nam hiện nay

Từ khóa: Quyền văn hóa, phát triển con người, Việt Nam

BẢO ĐẢM QUYỀN THÀNH LẬP, HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIẾN BỘ XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG

*Đào Mộng Điệp
Trường Đại học Luật, Đại học Huế*

Tóm tắt

Quyền thành lập, hoạt động tổ chức đại diện của người lao động là một trong những nhóm quyền giữ vai trò quan trọng đối với người lao động, là một quyền quan trọng của chế độ dân chủ tự do. Pháp luật Việt Nam cũng đã có nhiều quy định về bảo đảm quyền thành lập, hoạt động tổ chức đại diện của người lao động khi tham gia vào quan hệ lao động. Pháp luật đã mở rộng quyền tự do thành lập tổ chức đại diện của người lao động trong giai đoạn hiện nay để bảo đảm tốt hơn việc thực thi quyền của người lao động. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa và Việt Nam tham gia Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), yêu cầu điều chỉnh pháp luật về bảo đảm quyền thành lập, hoạt động tổ chức đại diện của người lao động theo một hướng đi mới là việc làm cần thiết. Bài viết phân tích quy định Bộ luật lao động 2019 về bảo đảm quyền thành lập, hoạt động tổ chức đại diện của người lao động đáp ứng yêu cầu Hiệp định CPTPP và giải pháp hoàn thiện pháp luật đáp ứng các yêu cầu đặt ra trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Tổ chức đại diện, người lao động, pháp luật, lao động, Hiệp định CPTPP.

“QUYỀN ĐƯỢC LÃNG QUÊN” TRONG TOÀN CẦU HOÁ 4.0

TS. Trần Thị Hồng Hạnh

Viện Quyền con người – Học viện CTQG Hồ Chí Minh

Tóm tắt

Việc dễ dàng thu thập, theo dõi các thông tin cá nhân trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của công nghệ và internet đã đặt ra những thách thức về bảo đảm quyền riêng tư, đặc biệt là quyền bảo vệ các thông tin/dữ liệu cá nhân. “Quyền được lãng quên” đã ra đời từ thực tiễn đó với mục đích là bảo vệ sự riêng tư của con người trên những không gian ảo, một nơi mà trước đây “quyền riêng tư” chưa thể hiện được một cách toàn diện và đầy đủ. Quyền được lãng quên – với tư cách là một quyền con người mới, một quyền con người có thể bị giới hạn trong những trường hợp nhất định, đòi hỏi cần tiếp tục được nghiên cứu trong mối quan hệ với quyền tự do ngôn luận, từ đó có thể đưa ra những giải pháp hữu hiệu nhất để bảo đảm cân bằng trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của con người.

Từ khoá: quyền con người, quyền riêng tư, quyền được lãng quên, thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân

THỂ CHẾ PHÁP LÝ VỀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN QUYỀN ĐƯỢC SỐNG TRONG MÔI TRƯỜNG TRONG LÀNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. Bùi Đức Hiền

Viện Nhà nước và Pháp luật

Tóm tắt

Chức năng của môi trường tự nhiên trên trái đất là tạo cân bằng sinh thái nhằm duy trì sự sống và hoạt động bình thường của con người cũng như sinh vật. Còn tính hữu ích của chúng thể hiện ở chỗ, môi trường cho ta không khí để thở, đất để xây dựng nhà cửa, trồng cây, chăn nuôi; cung cấp các loại tài nguyên khoáng sản phục vụ cho sản xuất và cuộc sống hiện đại của con người; môi trường cũng là nơi chứa đựng, đồng hoá các chất thải... của con người và sinh vật. Trên cơ sở khái quát thể chế pháp lý về bảo đảm quyền được sống trong môi trường trong lành. Bài viết này phân tích thực trạng các quy định pháp luật và đưa ra một số gợi mở nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả bảo đảm quyền được sống trong môi trường trong lành ở Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: thể chế pháp lý bảo đảm quyền con người; quyền được sống trong môi trường trong lành; bảo vệ môi trường;

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUYỀN CỦA NGƯỜI ĐỒNG GIỚI TRONG HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

NCS. Lê Mạnh Hùng

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Hôn nhân và gia đình giữa những người đồng giới (cùng giới tính) đang là vấn đề nóng bỏng được xã hội quan tâm trong vài thập kỷ trở lại đây. Quyền của người đồng giới trong hôn nhân và gia đình là một vấn đề chính trị, xã hội, nhân quyền và quyền công dân, do vậy đây không chỉ là vấn đề lý luận mà còn mang ý nghĩa thực tiễn. Cũng giống như các chủ thể khác trong xã hội, quyền của người đồng tính được thể hiện qua hai góc độ: (i) sự công bằng trong quyền được sống và được tự do; (ii) quyền mưu cầu hạnh phúc. Ở nước ta, vấn đề quyền của người đồng giới trong hôn nhân và gia đình được tranh luận rất sôi nổi, xoay quanh hai luồng quan điểm trái chiều là công nhận hay không nên công nhận hình thức hôn nhân này.

Bài viết này tập trung vào trình bày 3 vấn đề chính là: 1) Một số vấn đề lý luận về quyền của người đồng giới trong hôn nhân và gia đình; 2) Thực trạng quyền về hôn nhân và gia đình đối với người đồng giới ở nước ta; 3) Một số vấn đề thực tiễn đặt ra đối với hôn nhân và gia đình của người đồng tính. Qua đó cho thấy, hôn nhân và gia đình là một dạng thể hiện sự tự do của con người thông qua việc tìm kiếm hạnh phúc và các giá trị sống cho bản thân, quyền hôn nhân là quyền của con người. Ở nước ta, hôn nhân giữa những người có cùng giới tính chịu nhiều sự tác động từ văn hóa, chính trị,... và còn chịu nhiều sự kỳ thị của xã hội.

Từ khóa: Quyền con người, Quyền của người đồng giới, đồng tính, hôn nhân, gia đình.

QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG TRÊN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

TS. Đào Thị Minh Hương
Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Vào ngày 07 tháng sáu năm 1990, Cộng đồng châu Âu đã thông qua Chỉ thị về tự do truy cập thông tin về môi trường.¹ Mục đích của nó là đảm bảo tự do truy cập và phổ biến thông tin về môi trường do cơ quan công quyền chịu trách nhiệm lưu trữ và thực hiện. Nó cho phép bất kỳ người nào, khi có yêu cầu, nhận thông tin liên quan đến môi trường mà không cần phải chỉ ra tại sao. Chỉ thị bảo đảm quyền tự do truy cập thông tin với ý nghĩa thực hiện quyền con người. Tiếp sau đó quyền tiếp cận thông tin môi trường được cụ thể hóa trong Công ước Aarhus. Bài viết phân tích quyền tiếp cận thông tin môi trường được quy định trong Công ước Aarhus và nội luật hóa quyền này ở các nước tham gia Công ước. Đồng thời, phân tích quyền tiếp cận thông tin môi trường ở Việt Nam và cơ chế thực thi.

Từ khóa: Tiếp cận thông tin, Quyền tiếp cận thông tin, môi trường Việt Nam

¹ Council Directive 90/313/EEC on freedom of access to information on the environment (OJ L 158, 23.6.90)

QUYỀN CÓ VIỆC LÀM VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID – 19

ThS. Nguyễn Thị Huệ

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Đại dịch COVID-19 xuất hiện đã khiến cho nhân loại lâm vào cuộc khủng hoảng toàn cầu trong đó đặt sức ép nặng nề lên công tác chăm sóc sức khỏe và bảo vệ tính mạng người dân. Ở Việt Nam, đại dịch COVID-19 xuất hiện vào đầu năm 2020, đến nay đã trải qua 4 làn sóng và tác động của nó ngày càng nghiêm trọng. Kết quả cho thấy, đại dịch COVID-19 đã và đang tác động ngày càng nghiêm trọng đến việc làm ở Việt Nam, cụ thể: việc làm bị giảm và mất đi, dẫn đến cuộc sống của người dân bị đảo lộn trầm trọng do mất thu nhập, cùng với các biện pháp giãn cách xã hội thì không gian sinh tồn của con người bị thu hẹp hơn bao giờ hết. Quyền có việc làm của người lao động bị ảnh hưởng trước các tác động của đại dịch Covid-19. Các biện pháp giãn cách xã hội trên thế giới và Việt Nam đã làm gián đoạn hoạt động của nhiều doanh nghiệp, ảnh hưởng tới phát triển thị trường lao động. Do đó cần tăng cường an sinh xã hội cho người lao động khi bị ảnh hưởng việc làm do dịch. Chính phủ cần có các chính sách nhằm điều tiết thị trường lao động.

Từ khóa: quyền có việc làm, thị trường lao động, COVID-19

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ BẢO ĐẢM QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN, TỰ DO BÁO CHÍ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Lê Thị Tố Lam

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Tự do ngôn luận, tự do báo chí là những quyền cơ bản của con người đã được Việt Nam cam kết thực hiện theo những nguyên tắc chung của Tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền. Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn nhất quán tôn trọng và bảo vệ các quyền này. Điều đó đã được khẳng định, quy định chặt chẽ trong hệ thống pháp luật cũng như trong đời sống thực tiễn ở Việt Nam nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Từ khóa: Quyền tự do ngôn luận, báo chí Việt Nam

**ĐA DẠNG VĂN HÓA VÀ ĐẢM BẢO QUYỀN VĂN HÓA
MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

TS. Nguyễn Thị Lê

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Quyền văn hóa đang trở thành một lĩnh vực ngày càng quan trọng trong các cuộc thảo luận về quyền con người trong các bối cảnh có sự giao thoa giữa văn hóa, bản sắc và công bằng xã hội. Là một quốc gia đa văn hóa, đa tộc người, vấn đề đảm bảo quyền văn hóa cho mọi công dân có thể đặt ra nhiều thách thức cho Việt Nam. Bài viết làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về đa dạng văn hóa và đảm bảo quyền văn hóa ở nước ta hiện nay, từ đó, đưa ra những kiến nghị căn bản nhằm đảm bảo quyền văn hóa cho mọi công dân, đặc biệt là các nhóm tộc người thiểu số.

Từ khóa: Văn hóa, quyền văn hóa, bảo đảm quyền văn hóa.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHÍNH SÁCH VỀ QUYỀN CỦA LAO ĐỘNG NỮ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Thị Nga
Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Quyền bình đẳng là một trong những quyền quan trọng không chỉ đối với nữ giới mà nó còn bao hàm cả nam giới. Do đặc thù nữ giới được xếp vào nhóm yếu thế dễ bị tổn thương, phải chịu nhiều thiệt thòi và thường bị gạt ra ngoài lề của sự phát triển xã hội, họ là những đối tượng cần được bảo vệ trong gia đình và ngoài xã hội. Lao động nữ là một trong những đối tượng cần bảo vệ trước pháp luật về công bằng tại nơi làm việc. Lao động nữ ngoài yếu tố về đặc điểm giới tính thì còn đặc trưng là họ thường tập trung ở khu vực kinh tế phi chính thức. Trong những lao động tập trung ở khu vực phi chính thức thì có 31,8% lao động nam giới được xếp vào nhóm lao động có việc làm dễ bị tổn thương trong khi con số này ở nữ giới lên tới 59,6% (Tổng cục thống kê, 2016). Đây là khu vực kinh tế phát triển khá sôi động nhưng trên thực tế lại chưa được xếp vào loại kinh tế có đóng góp cho xã hội vì nguồn thu và chi chưa có sự kiểm soát của Nhà nước.

Từ khóa: Quyền lao động, quyền lao động nữ, bất bình đẳng, chính sách

BẢO VỆ QUYỀN CỦA NẠN NHÂN CỦA NẠN BUÔN BÁN NGƯỜI: NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI PHÁP LUẬT VÀ VIỆC THỰC THI PHÁP LUẬT TẠI VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA VÀ ĐẠI DỊCH COVID

NCS. Phan Thanh Thanh

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Bài viết này sẽ phân tích các quyền và việc bảo vệ các quyền của nạn nhân của nạn buôn người trong luật pháp của Việt Nam cũng như các hiệp định song phương và đa phương trong khu vực. Một số quyền của nạn nhân được đề cập trong bài viết bao gồm: quyền được hỗ trợ pháp lí, quyền được bồi thường, quyền được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, quyền được an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân. Đồng thời bài viết cũng nêu ra những nhận xét về các chương trình quốc gia về phòng chống buôn người tại Việt Nam. Cuối cùng, bài viết cung cấp các thông tin về hoạt động tố tụng liên quan đến tội phạm buôn người và công tác hỗ trợ nạn nhân tại các địa phương trước và sau xuất hiện đại dịch Covid.

Từ khóa: quyền con người, nạn nhân, nạn buôn bán người, pháp luật Việt Nam, đại dịch Covid

TƯ TƯỞNG VỀ QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM TRONG XÃ HỘI TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI

TS. Vũ Thị Thanh

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Quyền con người được hiểu là những đặc quyền của con người được thừa nhận và bảo hộ bằng pháp luật quốc gia và các thỏa thuận pháp lý quốc tế về giá trị con người. Từ thời kỳ cổ đại, tư tưởng về quyền con người mặc dù chưa được xây dựng thành những học thuyết hay những tư tưởng lớn nhưng trên thế giới đã có những sự đấu tranh cho các quyền của con người, nhất là tự do. Ở Việt Nam, mặc dù không đề cập trực tiếp đến khái niệm về “quyền con người” nhưng tư tưởng về quyền con người đã xuất hiện sớm từ các thời kỳ phong kiến. Cho đến xã hội hiện đại, việc đảm bảo quyền con người luôn là vấn đề được Đảng và Nhà nước quan tâm. Dựa trên việc tổng quan tài liệu, bài viết này tìm hiểu tư tưởng về quyền con người ở Việt Nam trong thời kỳ phong kiến và trong xã hội hiện nay.

Từ khóa: Quyền con người; Phát triển con người

HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT NHẪM BẢO ĐẢM QUYỀN CỦA NGƯỜI BỊ BẠO LỰC GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Thị Thắm

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Bạo lực gia đình đã và đang là một vấn đề xã hội cần được quan tâm giải quyết bởi nó gây ra nhiều hậu quả ảnh hưởng đến quyền con người, danh dự, nhân phẩm và cả tính mạng của cá nhân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em. Chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái đồng nghĩa với việc giải quyết hình thức bất bình đẳng giới và sự phân biệt đối xử nghiêm trọng nhất, là nguyên nhân khiến cho các quyền lợi cơ bản và cơ hội phát triển của phụ nữ và trẻ em gái bị tước đoạt (Cơ quan Liên hợp quốc về Bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ - UN Women, Ngân hàng phát triển châu Á - ADB, 2018). Bài viết trình bày hệ thống chính sách, pháp luật của Việt Nam nhằm bảo đảm quyền của nhóm đối tượng bị bạo lực gia đình. Từ đó chỉ ra một số điểm còn vướng mắc trong các văn bản pháp luật ảnh hưởng đến quyền của nhóm đối tượng này; đồng thời cũng đưa ra một số khuyến nghị hàm ý chính sách.

Từ khóa: Bạo lực gia đình, người bị bạo lực gia đình, bảo đảm quyền người bị bạo lực

CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHẪM BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG SỐNG NGƯỜI CAO TUỔI TRONG BỐI CẢNH GIÀ HÓA DÂN SỐ HIỆN NAY.

TS. Đoàn Kim Thắng

Viện Xã hội học

Tóm tắt

Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (NCT) nhằm bảo đảm chất lượng sống cho NCT là chủ đề đang được quan tâm nghiên cứu. Với nguồn số liệu được rút ra từ các Điều tra Quốc gia và một số cuộc nghiên cứu từ năm 2010 đến nay, bài viết nhằm phân tích thực trạng tình hình sức khỏe NCT, vai trò của gia đình và các thiết chế cộng đồng, nhà nước trong CSSK người cao tuổi. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, bước sang giai đoạn từ 60 tuổi trở lên sức khỏe của con người có dấu hiệu suy giảm, NCT có các vấn đề về sức khỏe chiếm tỷ lệ cao và chênh lệch giữa các độ tuổi, địa bàn sinh sống do đó đòi hỏi việc CSSK cho NCT cần được quan tâm; gia đình vẫn là chỗ dựa tin cậy cho NCT khi ốm đau, làm giảm bớt cho gánh nặng chăm sóc của hệ thống y tế; các thiết chế cộng đồng, xã hội đóng vai trò rất quan trọng trong chăm sóc sức khỏe (CSSK) người cao tuổi, trong đó có thể bảo hiểm y tế (BHYT) góp phần giảm gánh nặng chi phí tiền bạc cho người bệnh nói chung, NCT nói riêng. Tuy nhiên, vẫn còn hơn ¼ số NCT hiện đang chưa có BHYT. Người cao tuổi cũng nhận được các hình thức chăm sóc của chính quyền, đoàn thể, thể hiện sự quan tâm của xã hội, nhưng nhìn chung, các hoạt động này chưa triển khai tới được đông đảo NCT. Già hóa dân số mang đến những thách thức mới đối với các nhà hoạch định chính sách, cũng như sự bền vững của hệ thống CSSK người cao tuổi. Bên cạnh đó, già hóa dân số, cũng còn có những bất cập trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức CSSK và kỹ năng phòng bệnh và tự CSSK của NCT. Do vậy, khả năng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ cho cuộc sống ở một số nhóm người cao tuổi còn hạn chế.

Từ khóa: Người cao tuổi, Chăm sóc sức khỏe, Chất lượng sống, Già hóa dân số.

THAM GIA XÃ HỘI CỦA NGƯỜI CAO TUỔI Ở NÔNG THÔN HIỆN NAY
TỪ HƯỚNG TIẾP CẬN QUYỀN CON NGƯỜI
NGHIÊN CỨU TẠI XÃ VEN ĐÔ HÀ NỘI

Ths. Đoàn Phương Thúy

Viện Xã hội học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

Tóm tắt

Bằng việc sử dụng nguồn tư liệu thứ cấp và kết quả khảo sát định tính tại xã Tân lập, huyện Đan Phượng, Hà Nội, bài viết nhằm nhận diện một số đặc điểm xã hội, sự tham gia xã hội và một số yếu tố chi phối đến sự tham gia xã hội của người cao tuổi. Kết quả cho thấy, NCT hiện nay đang tích cực tham gia vào các tổ chức chính trị - xã hội và công tác cộng đồng ở địa phương. Điều này phản ánh tính năng động và độc lập của NCT. Người cao tuổi tham gia các tổ chức chính trị - xã hội chung như chi bộ, cụm dân cư/tổ dân phố...mức độ tham gia của NCT với tỷ lệ cao, thể hiện tính tích cực xã hội của NCT. Các yếu tố ảnh hưởng tích cực đến sự tham gia xã hội của NCT nhận thức xã hội; điều kiện sức khỏe và hoàn cảnh gia đình; động cơ tham gia...Tại cộng đồng nhiều NCT cũng tích cực tham gia các hoạt động của các tổ chức chính thức như Hội NCT các cấp, các đoàn thể và câu lạc bộ dành cho NCT.

Từ khóa: Người cao tuổi; Tham gia xã hội; Vai trò tham gia xã hội của người cao tuổi, Các yếu tố ảnh hưởng.

**PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN DỰA TRÊN CƠ SỞ QUYỀN CON NGƯỜI: NHỮNG
GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
VẬN DỤNG TIẾP CẬN DỰA TRÊN QUYỀN VÀO NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
CON NGƯỜI**

TS. Phạm Thị Tính

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Phương pháp tiếp cận dựa trên cơ sở quyền con người của LHQ dựa trên khung khái niệm các tiêu chuẩn quốc tế về quyền con người. Đây là cách tiếp cận dành sự quan tâm như nhau cho một bên là nội dung hoạt động, một bên là cách thức thực hiện; một bên là chủ thể quyền, một bên là các chủ thể trách nhiệm. Mục tiêu của phương pháp nhằm thúc đẩy và bảo vệ các quyền con người trên cơ sở bình đẳng, không phân biệt đối xử và dành sự quan tâm với nhóm bị gạt ra ngoài lề và nhóm có nguy cơ cao nhất vì nhân phẩm và quyền con người của tất cả mọi người. Bài viết tập trung làm rõ những giá trị của phương pháp tiếp cận dựa trên cơ sở quyền con người và vận dụng phương pháp vào nghiên cứu phát triển con người, những bất cập và cách khắc phục nhằm giảm thiểu bất bình đẳng về quyền nảy sinh trong thực tiễn. Bài viết cũng cho rằng phương pháp tiếp cận dựa trên quyền giúp tăng cường năng lực cho các chủ thể, vì con người, bảo vệ phẩm giá và quyền con người. Nghiên cứu sử dụng phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu.

Từ khóa: Quyền con người; tiếp cận dựa trên quyền; Phát triển con người

**TIẾP CẬN GIÁO DỤC MẦM NON CỦA TRẺ EM TRONG GIA ĐÌNH LAO
ĐỘNG DI CƯ LÀM VIỆC TRONG KHU CÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH BẮC NINH
HIỆN NAY: MỘT VÀI PHÂN TÍCH TỪ HƯỚNG TIẾP CẬN QUYỀN**

TS. Nguyễn Đình Tuấn

Viện Nghiên cứu Con người

Tóm tắt

Bắc Ninh nằm ở vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, với vị trí thuận lợi ở cửa ngõ phía Bắc của thủ đô Hà Nội, và nằm trong tam giác tăng trưởng kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh đã giúp tỉnh có sự phát triển nhanh chóng các khu công nghiệp. Sự hình thành và phát triển nhanh chóng của các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh đã thu hút được các nguồn lực đầu tư góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế và mang lại nhiều việc làm cho người lao động. Tuy nhiên, đi kèm với những thành tựu đạt được, một số vấn đề xã hội nảy sinh cũng đặt ra những thách thức không nhỏ đối với địa phương, cũng như với người lao động. Đó là dân số cơ học tăng nhanh do tiếp nhận nhiều lao động di cư, áp lực về điều kiện cơ sở vật chất, v.v.. Còn đối với người lao động đó là những vấn đề liên quan đến điều kiện sống, chăm sóc sức khỏe, giáo dục v.v.. Trong đó, tiếp cận giáo dục mầm non là một thách thức không nhỏ đối với con của người lao động di cư. Bởi phần lớn lao động di cư đến làm việc tại các khu công nghiệp chủ yếu đang ở độ tuổi kết hôn và có con ở độ tuổi đi học. Hạn chế trong cơ hội tiếp cận với giáo dục mầm non không chỉ ảnh hưởng đến người lao động mà hơn thế nữa ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em cũng như quyền giáo dục của trẻ em. Trên cơ sở sử dụng nguồn số liệu từ Tổng Cục Thống kê, Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh, các tài liệu và kết quả phỏng vấn sâu đề tài cấp cơ sở “Tiếp cận giáo dục bậc mầm non của trẻ em trong gia đình lao động di cư làm việc trong khu công nghiệp (nghiên cứu trường hợp tỉnh Bắc Ninh)”, bài viết phân tích việc bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục mầm non cho trẻ em trong gia đình lao động di cư làm việc trong các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh.

Từ khóa: Tiếp cận giáo dục, giáo dục mầm non, lao động di cư